

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **289/2024/HS-ST**
Ngày: 12-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thùy Dung
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Tuất
Ông Đinh Xuân Dậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 284/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 282/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Trịnh Văn B, sinh ngày 14/9/1992 tại tỉnh Thanh Hóa.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố T, thị trấn H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Không Trình độ học vấn: Không biết chữ

Dân tộc: Kinh Giới tính : Nam

Tôn giáo : Không Quốc tịch : Việt Nam

Con ông Trịnh Văn V và bà Nguyễn Thị D.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1994; có 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019)

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị giam giữ từ ngày 27/7/2024. (Có mặt)

*** Bị hại:**

- Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Hội nông dân xã B; Trụ sở tại: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Công an xã B; Trụ sở tại: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Lê Thị H1, *sinh năm 1972*; Địa chỉ: F, tổ A, khu phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Ông Nguyễn Viết H2, *sinh năm 1983*; Địa chỉ: tổ C, khu phố F, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bà Nguyễn Thị D, *sinh năm 1969*; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

* *Người làm chứng: Ông Lê Kim T, sinh năm 1991*

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn B làm nghề thu mua ve chai, phế liệu. Do không có việc làm ổn định nên trong thời gian từ ngày 23/6/2024 đến 26/7/2024 đã nhiều lần trộm cắp tài sản trên địa bàn xã B, huyện T để bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 21/7/2024, B đi ngang qua nhà ông Nguyễn Văn P thấy nhà có gắn máy lạnh nên nảy sinh ý định trộm cắp cục nóng máy lạnh. Khoảng 19 giờ ngày 23/7/2024, B điều khiển xe mô tô biển số 51L7 – 7718, mang theo kìm, tua vít, cờ lê và búa làm công cụ thực hiện trộm cắp. Khoảng 08 giờ cùng ngày, B đứng trước nhà ông P quan sát thấy nhà đóng cửa, B để xe mô tô ở cạnh tường rào nghĩa địa ấp Bùi Chu R cầm theo kìm và tua vít đến bên hông nhà ông P dùng kìm cắt đứt ống dẫn hơi lạnh gắn với cục nóng của máy lạnh rồi dùng tua vít tháo dây điện nối với cục nóng và gỡ lấy cục nóng của máy lạnh nhãn hiệu Toshiba, loại 1,5HP. B sử dụng xe mô tô chở cục nóng của máy lạnh vừa lấy được đến bán cho ông Nguyễn Viết H2 được 600.000 đồng và đã tiêu xài hết số tiền trên.

Vụ thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 24/7/2024, B điều khiển xe mô tô biển số 51L7 – 7718 đến xã B để trộm cắp tài sản, B để xe mô tô ở cạnh tường rào nghĩa địa ấp Bùi Chu R cầm theo kìm và tua vít đi tắt qua nghĩa địa đến tường rào phía sau văn phòng Hội nông dân, B trèo và đứng trên tường rào dùng kìm cắt đứt ống dẫn hơi lạnh gắn với cục nóng của máy lạnh đang để ở trên tấm đan phía trên cửa sổ, rồi dùng tua vít tháo dây điện nối với cục nóng và gỡ lấy cục nóng của máy lạnh nhãn hiệu Daikin, loại 2HP rồi đưa ra xe mô tô chở về phòng trọ của mình. Sau đó, B dùng kìm và tua vít tháo rời các linh kiện trong cục nóng của máy lạnh vừa trộm cắp được gồm: 01 bộ vỏ cục nóng của máy lạnh, 2,4 kg nhôm lá tản nhiệt, 01 bình ga, 04 đoạn ống đồng và 01 cánh quạt, B mang 01 bộ vỏ cục nóng của máy lạnh và 2,4 kg nhôm lá tản nhiệt đem bán cho bà Lê Thị H1 là người thu mua phế liệu được 115.000 đồng và tiêu xài hết số tiền trên, còn 01 bình ga, 04 đoạn ống dẫn hơi ga bằng đồng B cất giấu trong phòng trọ, riêng 01 cánh quạt do không bán được phế liệu nên B vứt bỏ vào thùng rác công cộng.

Vụ thứ ba: Khoảng 20 giờ ngày 26/7/2024, B điều khiển xe mô tô biển số 51L7 – 7718 đến xã B để tiếp tục trộm cắp, B cầm theo kìm và tua vít đi tắt qua nghĩa địa đến tường rào phía sau văn phòng Công an xã, B trèo và đứng trên

tường rào dùng kìm cắt đứt ống dẫn hơi lạnh bằng đồng gắn với cục nóng máy lạnh đang để ở trên tấm đan phía trên cửa sổ, rồi dùng tua vít tháo dây điện nối với cục nóng và gỡ lấy cục nóng máy lạnh nhãn hiệu Mitsubishi, loại 1,5HP, trong lúc B đang lấy cục nóng của máy lạnh để đưa xuống thì bị Công an xã B phát hiện bắt quả tang. Công an xã B đã lập hồ sơ ban đầu và chuyển giao hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 84/KL- HĐĐGTS ngày 02/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T kết luận: 01 cục nóng của máy lạnh nhãn hiệu Toshiba loại 1,5HP đã qua sử dụng trị giá 2.500.000 đồng; 01 cục nóng của máy lạnh nhãn hiệu Daikin loại 2HP đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng; 01 cục nóng của máy lạnh nhãn hiệu Mitsubishi loại 1,5HP đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng.

Ngày 02/8/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, lệnh tạm giam đối với Trịnh Văn B về tội “Trộm cắp tài sản”. Quá trình điều tra, bị can B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 285/CT-VKS-TB ngày 14/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử đối với bị cáo Trịnh Văn B về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn B từ 07 tháng đến 10 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ vỏ cục nóng máy lạnh nhãn hiệu Daikin; 01 bao đựng lá nhôm tản nhiệt có trọng lượng 2,4kg; 01 bình đựng khí gas của cục N; 02 đoạn ống dẫn hơi ga bằng đồng dài 1,2m; 01 đoạn ống dẫn hơi ga bằng đồng dài 0,75m; 01 đoạn ống dẫn hơi ga bằng đồng dài 01m, 01 kìm có cán bọc nhựa dài 20cm; 01 tua vít có cán nhựa màu đỏ dài 20cm; 01 xà beng dài 65cm; 02 búa có cán gỗ (một cán dài 60cm và một cán dài 25 cm); 01 cờ lê (cỡ 14); 02 cờ lê (cỡ 13); 01 cờ lê (cỡ 10); 01 cờ lê (cỡ 8) là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô gắn biển số 51L7 – 7718 (Số máy: VTTJL 1P52FMH-2.001064; Số khung: RRKWCH3UM5X 001064) chưa xác minh được nguồn gốc chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại Nokia màu xanh, gắn sim là tài sản không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an huyện T trả lại cho bị cáo B.

- Đối với 01 cục nóng của máy lạnh nhãn hiệu Mitsubishi loại 1,5HP của Công an xã B, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công an xã B.

- Đối với 01 cục nóng của máy lạnh nhãn hiệu Toshiba loại 1,5HP của ông P, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông P.

Về trách nhiệm dân sự:

- Công an xã B và ông Nguyễn Văn P đã nhận lại 01 cục nóng máy lạnh bị trộm cắp và không yêu cầu dân sự.

- Hội nông dân xã B đã nhận được số tiền 3.000.000 đồng do bà Nguyễn Thị D (là mẹ của bị cáo B) tự nguyện bồi thường và không có yêu cầu dân sự.

- Ông Nguyễn Viết H2 và bà Lê Thị H1 không yêu cầu bồi thường.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2] Bị cáo Trịnh Văn B là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định. Trong khoảng thời gian từ ngày 23/7/2024 đến 26/7/2024, bị cáo đã nhiều lần trộm cắp tài sản trên địa bàn xã B, huyện T để bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể như sau: Vào khoảng 20 giờ ngày 23/7/2024, tại nhà ông Nguyễn Văn P trước cổng UBND xã B, bị cáo B đã có hành vi dùng kìm và tua vít để gỡ lấy cục nóng của máy lạnh nhãn hiệu Toshiba, loại 1,5HP có trị giá 2.500.000 đồng; Cũng vào khoảng 20 giờ, ngày 24/7/2024, tại văn phòng Hội nông dân xã B, bị cáo B đã dùng kìm và tua vít để gỡ lấy cục nóng của máy lạnh nhãn hiệu Daikin, loại 2HP, trị giá 3.000.000 đồng; Và vào khoảng 20 giờ, ngày 26/7/2024, tại văn phòng Công an xã B, bị cáo B tiếp tục sử dụng kìm và tua vít để gỡ lấy cục nóng máy lạnh nhãn hiệu Mitsubishi, loại 1,5HP, trị giá 3.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 8.500.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân và tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người không có tiền án, tiền sự nhưng vì để có tiền tiêu xài, phục vụ cho nhu cầu, lợi ích cá nhân mà bất chấp các quy định trừng phạt của pháp luật, quy tắc đạo đức xã hội, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo mức án đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống tuân thủ pháp luật.

[4] Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo phạm tội nhiều lần nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít

ngghiêm trọng, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

[5.1] Đối với 01 bộ vỏ cục nóng máy lạnh nhãn hiệu Daikin; 01 bao đựng lá nhôm tản nhiệt có trọng lượng 2,4kg; 01 bình đựng khí gas của cục N; 02 đoạn ống dẫn hơi ga bằng đồng dài 1,2m; 01 đoạn ống dẫn hơi ga bằng đồng dài 0,75m; 01 đoạn ống dẫn hơi ga bằng đồng dài 01m, 01 kìm có cán bọc nhựa dài 20cm; 01 tua vít có cán nhựa màu đỏ dài 20cm; 01 xà beng dài 65cm; 02 búa có cán gỗ (một cán dài 60cm và một cán dài 25 cm); 01 cờ lê (cỡ 14); 02 cờ lê (cỡ 13); 01 cờ lê (cỡ 10); 01 cờ lê (cỡ 8) là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5.2] Đối với 01 xe mô tô, biển số 51L7-7718 (Số máy: VTTJL 1P52FMH-2.001064; Số khung: RRRWCH3UM5X 001064) chưa xác minh được nguồn gốc chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[5.3] Đối với 01 điện thoại Nokia màu xanh, kèm sim là tài sản không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an huyện T trả lại cho bị cáo B là có căn cứ.

[5.4] Đối với 01 cục nóng của máy lạnh nhãn hiệu Mitsubishi loại 1,5HP của Công an xã B và 01 cục nóng của máy lạnh nhãn hiệu Toshiba loại 1,5HP của ông P, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn P, Công an xã B đã nhận lại 01 cục nóng máy lạnh, Hội nông dân xã B đã nhận được số tiền 3.000.000 đồng bồi thường (do bà Nguyễn Thị D là mẹ của bị cáo giao nộp) và ông Nguyễn Viết H2, bà Lê Thị H1 là những người bỏ tiền mua phế liệu do bị cáo bán đều không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với ông Nguyễn Viết H2, bà Lê Thị H1 là người mua cục nóng máy lạnh do bị cáo B mang đến bán và không biết đây là những tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn B 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2024.

2/ Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ vỏ cục nóng máy lạnh nhãn hiệu Daikin; 01 bao đựng lá nhôm tản nhiệt có trọng lượng 2,4kg; 01 bình đựng khí gas của cục N; 02 đoạn ống dẫn hơi ga bằng đồng dài 1,2m; 01 đoạn ống dẫn hơi ga bằng đồng dài 0,75m; 01 đoạn ống dẫn hơi ga bằng đồng dài 01m, 01 kim có cán bọc nhựa dài 20cm; 01 tua vít có cán nhựa màu đỏ dài 20cm; 01 xà beng dài 65cm; 02 búa có cán gỗ (một cán dài 60cm và một cán dài 25 cm); 01 cờ lê (cỡ 14); 02 cờ lê (cỡ 13); 01 cờ lê (cỡ 10); 01 cờ lê (cỡ 8). *(Tất cả vật chứng trên được giao nhận theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/10/2024 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).*

3/ Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trịnh Văn B phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Đường sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND h.Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Nhà tạm giữ CA h.Trảng Bom;
- Công an h.Trảng Bom;
- CC.THADS h.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thùy Dung